

Bài 27 THỰC HÀNH ƯỚC LƯỢNG VÀ ĐO ĐỘ DÀI (2 tiết)

I MỤC TIÊU

Giúp HS:

*** Kiến thức**

- Biết cách thực hiện ước lượng và đo độ dài những đồ vật thực tế ở trong lớp học, ở xung quanh, gắn gũi các em theo đơn vị “tự quy ước” như gang tay, sải tay, bước chân và theo đơn vị xăng-ti-mét.
- Có biểu tượng về độ dài các đơn vị đo “quy ước” (gang tay, sải tay, bước chân), đơn vị xăng-ti-mét.

*** Phát triển năng lực**

- Biết phân tích, so sánh các độ dài ước lượng với độ dài thực tế.
- HS được trải nghiệm, vận dụng cách đo độ dài vào việc đo các đồ vật có trong thực tế, lớp học, qua đó rèn luyện năng lực giải quyết vấn đề trong thực tế.

II CHUẨN BỊ

- Bộ đồ dùng học Toán 1.
- Thước có vạch chia xăng-ti-mét.
- Một số đồ vật thật để đo độ dài (như SGK) hoặc có trong thực tế phù hợp với điều kiện từng trường.
- Lựa chọn không gian để trải nghiệm đo độ dài ở lớp, sân trường (phù hợp với điều kiện từng trường).

III HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC

Tiết 1

1. Khám phá: Khám phá đồ dùng học tập

HS quan sát các đồ dùng học tập (SGK), ước lượng nhận biết độ dài mỗi đồ vật, từ đó lựa chọn một trong hai số đo đã cho, số đo nào phù hợp với độ dài thực tế của đồ vật đó.

Lưu ý: Thay vì cho HS xem tranh trong SGK, GV có thể cho HS quan sát những vật thật có trong thực tế để miêu tả, cảm nhận, lựa chọn phù hợp.

2. Hoạt động

Bài 1: Đo chiều dài bảng lớp em bằng sải tay.

HS được đo chiều dài bảng lớp bằng chính sải tay của mỗi em, từ đó cho biết chiều dài của bảng lớp là khoảng bao nhiêu sải tay của em đó.

Lưu ý:

- Hình ảnh Rô-bốt đo chiều dài bảng được khoảng 4 sải tay chỉ là minh họa gợi ý cách đo cho HS.
- Số đo chiều dài bảng lớp ở các em có thể khác nhau (vì độ dài sải tay của mỗi em có thể dài, ngắn khác nhau).

Bài 2: Đo phòng học lớp em bằng bước chân.

HS được đo độ dài phòng học từ mép tường đến cửa ra vào bằng chính bước chân của mỗi em, từ đó cho biết một chiều phòng học của lớp em dài khoảng bao nhiêu bước chân của em đó.

Lưu ý:

- Hình ảnh trong SGK là minh họa gợi ý cách đo độ dài phòng học bằng bước chân (HS được đo thực tế ở lớp học). GV tránh sử dụng các khái niệm “chiều rộng” hay “chiều dài” mà chỉ giới thiệu là đo từ đâu đến đâu.
- Số đo độ dài phòng học của lớp ở các em có thể khác nhau (vì độ dài bước chân của mỗi em có thể dài, ngắn khác nhau).

- GV có thể cho HS đo khoảng cách bằng bước chân của mỗi em giữa hai cây hoặc chiều dài sân khấu,... ở sân trường (ngoài lớp học).

Tiết 2. Luyện tập

Bài 1: a) Yêu cầu HS dùng thước thẳng có vạch chia xăng-ti-mét để đo độ dài các xe đồ chơi theo đơn vị cm rồi tìm số thích hợp.

HS quan sát tranh vẽ các đồ chơi rồi đo chiều dài mỗi đồ chơi (hình ảnh SGK đã gợi ý có thước đo vạch xăng-ti-mét ở dưới trang, mỗi ô vuông có cạnh dài 1 cm. HS đếm số ô vuông để tìm chiều dài của mỗi đồ chơi). Nêu số đo tương ứng trong mỗi ô.

b) So sánh số đo độ dài của các xe đồ chơi để xác định đồ chơi nào dài nhất và có bao nhiêu xe ngắn hơn xe khách.

Lưu ý: GV có thể cho HS dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét đo chiều dài một số đồ vật thật (chuẩn bị trước đồ vật có số đo là số tự nhiên) rồi trả lời các câu hỏi tương tự như trong SGK hoặc phát triển hơn.

Bài 2: Yêu cầu HS dùng thước có vạch chia xăng-ti-mét đo độ dài các đồ vật ở câu a, b, c (SGK) rồi nêu số đo tương ứng của mỗi đồ vật. Sau đó so sánh số đo để tìm đồ vật nào dài nhất.

Lưu ý: Đo độ dài theo đường mũi tên có ở mỗi hình.

Bài 3:

- HS nhận thấy bút chì A, bút chì C dài hơn bút chì B, mà bút chì B đo được dài 8 cm, từ đó tìm ra bút chì nào dài hơn 8 cm.

- Hoặc GV có thể gợi ý: Vẽ các vạch thẳng ở đuôi mỗi bút chì xuống thước ở dưới. Nhận thấy bút chì A dài 10 cm, bút chì B dài 8 cm, bút chì C dài 12 cm. Từ đó tìm ra bút chì nào dài hơn 8 cm.

Đáp án: *Bài 1:* a) Tàu hoả: 11 cm; xe bốn: 5 cm; xe lu: 4 cm; xe khách: 7 cm;

xe con: 4 cm; xe cầu: 5 cm.

b) Tàu hoả dài nhất;

c) Có 4 xe ngắn hơn xe khách.

Bài 2: a) 7 cm; b) 3 cm; c) 9 cm.

Tò vít dài nhất.

Bài 3: Bút chì A, bút chì C dài hơn 8 cm.